TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2026/DS-ST
Ngày: 25/5/2026
V/v: Tranh chấp đòi lại tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hữu Quang.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Diễm Trang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang.

Đại diện viên kiểm sát nhân dân khu vực 5 - An Giang tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 200/2026/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2026, về việc: "Tranh chấp đòi lại tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2026/QĐXXST-DS, ngày 07 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Q – sinh năm 1973, có mặt.

Địa chỉ: ấp C, xã V, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Bà Đinh Thị L - sinh năm 1957, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: ấp V, xã V, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/01/2026, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Q như sau:

Ngày 26/01/2013, bà có cho bà Đinh Thị L vay 10 chỉ vàng 24K loại vàng 9999, khi vay có viết biên nhận (biên nhận hiện nay đã thất lạc) và thỏa thuận lãi suất bằng 100.000đồng/01chỉ/tháng, 03 tháng đóng lãi 01 lần là 3000.000 đồng. Bà L đã trả cho bà được 04 chỉ vàng 24K loại vàng 9999 thì ngưng cho đến nay không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà. Hiện nay bà L còn nợ bà 06 chỉ vàng 24K loại vàng 9999.

Bà yêu cầu Tòa án buộc bà Đinh Thị L phải trả cho bà số vàng còn nợ là 06 chỉ vàng 24K loại vàng 9999. Bà không đồng ý với yêu cầu xin trả dần của bà L. Ngoài ra, bà không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn bà Đinh Thị L trình bày: Bà thừa nhận có vay của bà Q số vàng 10 chỉ vàng 24K loại vàng 9999, bà đã trả cho bà Q được 04 chỉ hiện còn nợ lại 06 chỉ vàng 24K loại vàng 9999. Khi vay bà có ký biên nhận nợ.

Đến nay bà vẫn còn nợ bà Q 06 chỉ vàng 24K loại vàng 9999.

Nay bà đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Q, bà đồng ý trả cho bà Q số vàng 06 chỉ vàng 24K loại vàng 9999, bà xin trả dần số vàng trên hàng năm, mỗi năm bà trả cho bà Q 01 chỉ vàng 24K loại vàng 9999, thời gian bắt đầu trả nợ tính từ ngày 07/10/2026. Bà không yêu cầu Tòa án xem xét đối với tiền lãi bà đã trả cho bà Q.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Ngọc Q yêu cầu bà Đinh Thị L phải trả cho bà 06 chỉ vàng 24K loại vàng 9999 và phải trả 01 lần hết số vàng này, bà không đồng ý cho bà Đinh Thị L trả dần số vàng trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Nguyễn Ngọc Q với bà Đinh Thị L là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang theo quy định tại Điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025.

Bà Đinh Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của bà L không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án và quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà L.

[2] Về nội dung: Quan hệ tranh chấp giữa bà Nguyễn Ngọc Q và bà Đinh Thị L là tranh chấp đòi lại tài sản theo quy định tại Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngày 26/01/2013, bà Nguyễn Ngọc Q có cho bà Đinh Thị L vay 10 chỉ vàng 24K loại vàng 9999, khi vay có viết biên nhận (biên nhận hiện nay đã thất lạc). Tuy nhiên, tại bản tự khai ngày 07/5/2026, bà Đinh Thị L cũng thừa nhận có vay của bà Nguyễn Ngọc Q 10 chỉ vàng 24K loại vàng 9999 và hiện còn nợ bà Q 06 chỉ vàng 24K

loại vàng 9999. Hiện tại, bà Đinh Thị L đồng ý trả 06 chỉ vàng 24K loại vàng 9999 mà bà còn nợ cho bà Nguyễn Ngọc Q nên theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì bà Nguyễn Ngọc Q không cần phải chứng minh, vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc Q đối với số vàng 06 chỉ vàng 24K loại vàng 9999 hiện bà Đinh Thị L còn nợ là có cơ sở chấp nhận. Do phía bà Đinh Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà Nguyễn Ngọc Q nên căn cứ Điều 466 Bộ luật dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Ngọc Q về việc buộc bà Đinh Thị L phải trả cho bà Nguyễn Ngọc Q 06 chỉ vàng 24K loại vàng 9999.

Đối với yêu cầu của bà Đinh Thị L xin trả dần số vàng 06 chỉ vàng 24K loại vàng 9999 cho bà Nguyễn Ngọc Q bằng cách trả dần hàng năm, mỗi năm trả 01 chỉ vàng 24K loại vàng 9999, tuy nhiên, phía bà Nguyễn Ngọc Q không thống nhất nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[3] Về lãi suất: Bà Nguyễn Ngọc Q không yêu cầu Hội đồng xét xử tính lãi đối với số vàng này khi xét xử. Phía bà Đinh Thị L không yêu cầu xem xét số tiền lãi đã trả cho bà Nguyễn Ngọc Q nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí buộc bà Đinh Thị L phải nộp. Tuy nhiên, bà Đinh Thị L có đơn xin miễn án phí theo quy định của pháp luật và bà Đinh Thị L là người cao tuổi nên bà Đinh Thị L là đối tượng được miễn án phí. Căn cứ Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì Đinh Thị L được miễn nộp phần án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch mà bà Đinh Thị L phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 9, 164 và 166 Bộ luật dân sự;

Áp dụng Điều 26, 35, 39, 147, 228, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

1. T: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc Q.

Xử: Buộc bà Đinh Thị L phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Ngọc Q 06 chỉ vàng 24K loại vàng 9999.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Đinh Thị L được miễn nộp tiền án phí theo quy định.

Bà Nguyễn Ngọc Q được nhận lại 2.550.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 302944 ngày 13/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7, Điều 7a, Điều 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
-VKSNDKV5;
-THADS tỉnh;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

Phan Thị Thùy Trang